

Hoàn thiện Hệ thống đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm bằng động sản - Những yêu cầu đặt ra[1]

Hiệu quả của hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm và cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm đã được đăng ký trở thành điều kiện cả về nghiệp vụ và pháp lý để các chủ thể cung ứng vốn trên thị trường kịp thời giải ngân cho các khoản vay có bảo đảm bằng tài sản cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu vốn của hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng; giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền có cơ sở hoạch định kịp thời chính sách cho thị trường và trong giải quyết các vụ việc liên quan.

1. Đặt vấn đề

1.1. Bản chất của đăng ký biện pháp bảo đảm là để minh bạch hóa về tài sản được dùng để bảo đảm, về chủ thể nhận bảo đảm và về chủ thể bảo đảm; xác lập hiệu lực công khai, hiệu lực đối kháng của biện pháp bảo đảm với người thứ ba. Trên cơ sở đó, thực hiện, bảo vệ quyền truy đòi của bên nhận bảo đảm đối với tài sản bảo đảm khi tài sản này bị chuyển dịch cho chủ thể khác mà không có căn cứ pháp luật hoặc không có sự đồng ý của bên nhận bảo đảm; thực hiện, bảo vệ quyền được ưu tiên thanh toán của bên nhận bảo đảm trước bên nhận bảo đảm khác hoặc trước người có quyền khác trên cùng một tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật; bảo đảm sự minh bạch, ổn định về giao dịch trên thị trường và trong quản lý nhà nước có liên quan.

Với bản chất pháp lý như trên, hiệu quả của hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm và cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm đã được đăng ký trở thành điều kiện cả về nghiệp vụ và pháp lý để các chủ thể cung ứng vốn trên thị trường kịp thời giải ngân cho các khoản vay có bảo đảm bằng tài sản cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu vốn của hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng; giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền có cơ sở hoạch định kịp thời chính sách cho thị trường và trong giải quyết các vụ việc liên quan.

Trong bối cảnh đó, sự tương thích, linh hoạt về “hệ sinh thái” của hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm, trong đó có đăng ký trực tuyến để hỗ trợ hiệu quả hơn đối với thị trường vốn, thị trường khác có liên quan trong nền kinh tế, chiến lược chuyển đổi số của Chính phủ, của hệ thống thương mại, tài chính nói riêng ngày càng trở thành yêu cầu khách quan trên cả phương diện thị trường và quản lý nhà nước, nhất là về

tính minh bạch, an toàn, thuận lợi, kỷ luật và chuẩn mực giám sát các khoản vay có bảo đảm, tài sản bảo đảm và các giao dịch liên quan trong nền kinh tế.

1.2. Nhận thức rõ được vị trí, vai trò quan trọng về chức năng, nhiệm vụ giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm và thực hiện cung cấp dịch vụ công về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản không phải là tàu bay, tàu biển, chứng khoán đã đăng ký tập trung (sau đây gọi chung là động sản), Bộ Tư pháp đã tham mưu Chính phủ hoàn thiện hành lang pháp lý về đăng ký biện pháp bảo đảm nói chung, đăng ký trực tuyến, xây dựng, quản lý, kết nối cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin nói riêng, đồng thời, luôn chủ động hoàn thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản theo hướng minh bạch, hiệu quả, thuận lợi, chi phí thấp trên nền tảng trực tuyến và số hóa cơ sở dữ liệu. Thực tế, dịch vụ đăng ký biện pháp bảo đảm tại các Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản thuộc Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Bộ Tư pháp, từ năm 2017, đã đạt mức độ 4 - mức độ cao nhất trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến; áp dụng chữ ký điện tử cho tất cả kết quả đăng ký, cung cấp thông tin trực tuyến và đã tích hợp thành công, chính thức đi vào hoạt động trên Cổng dịch vụ công quốc gia từ ngày 22/9/2022.

1.3. Mặc dù việc số hóa trong đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản đã tiệm cận mức độ khá cao so với mặt bằng chung tại Việt Nam và trong khu vực nhưng vẫn còn những bất cập, hạn chế của hệ thống này về việc hỗ trợ hiệu quả cho đăng ký, cung cấp thông tin trên đa phương tiện (chẳng hạn, thực hiện qua ứng dụng phần mềm điện thoại...); chưa hỗ trợ tiện dụng, đa dạng các phương thức thanh toán phí không dùng tiền mặt; chưa liên thông hoặc liên thông chưa đầy đủ với các hệ thống giao dịch điện tử của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có liên quan, với giao dịch trực tuyến, hệ thống dữ liệu liên quan trong thị trường tài chính, thị trường hàng hóa (các ngân hàng, chủ thể cung ứng vốn khác, trung tâm lưu ký chứng khoán, sàn giao dịch hàng hóa, đăng ký tài sản...); chưa đủ năng lực cung cấp báo cáo số liệu tổng hợp có tính phân tích, đánh giá và dự báo theo lĩnh vực, phạm vi tài sản bảo đảm, giao dịch có bảo đảm...

Có thể nhận thấy một số nguyên nhân chủ quan và khách quan dẫn đến những bất cập nêu trên, như:

(i) Thể chế về đăng ký biện pháp bảo đảm, trong đó, chuyển đổi số còn chưa đầy đủ, thiếu ổn định về cơ sở pháp lý. Hiện tại, cơ sở pháp lý điều chỉnh trực tiếp và cao nhất trong đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm mới ở tầm nghị định, trong khi công tác này liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhiều bộ, ngành và các địa phương; liên quan đến công nhận, thực hiện quyền, giới hạn thực hiện quyền

của người dân, doanh nghiệp, chủ thể khác trong các chuỗi cung ứng vốn nói riêng và trong nền kinh tế nói chung; liên quan đến tổ chức, hoạt động của các thiết chế đăng ký và nguồn nhân lực, kinh phí cho tổ chức, hoạt động của các thiết chế này.

(ii) Việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng số, hệ thống phần mềm có năng lực đáp ứng đầy đủ các nội dung trên nền tảng số hóa cần kinh phí lớn, trong khi sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước còn hạn hẹp.

(iii) Cơ sở hạ tầng số, hệ thống phần mềm về giao dịch trực tuyến và cơ sở dữ liệu giữa đăng ký biện pháp bảo đảm với các hệ thống khác trong các thị trường tài chính, hàng hóa, bất động sản..., hoặc trong hệ thống quản lý của các cơ quan có thẩm quyền còn chưa dựa trên nền tảng chung, tính tương thích, liên kết chưa cao.

(iv) Nguồn nhân lực, năng lực quản trị và năng lực triển khai công tác chuyển đổi số trong cung cấp dịch vụ công về đăng ký biện pháp bảo đảm còn nhiều hạn chế, khó khăn do chưa có cơ chế và thiết chế phù hợp.

(v) Đối với một số lĩnh vực, việc số hóa đăng ký biện pháp bảo đảm phụ thuộc chặt chẽ vào kết quả và hiệu quả của số hóa thông tin về tài sản, giao dịch liên quan (ví dụ, phương tiện giao thông); phụ thuộc vào hiệu quả của việc chuyển đổi số trong hệ thống công chứng, chứng thực giao dịch, đấu giá, giám định, tố tụng và thi hành án. Trong khi đó, đây là những lĩnh vực mà Việt Nam hoặc chưa thực hiện, hoặc thực hiện nhưng mới chỉ tiệm cận một phần, chưa đầy đủ, đồng bộ và thống nhất.

2. Một số yêu cầu đặt ra trong hoàn thiện hệ thống đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm bằng động sản

2.1. Bám sát, tuân thủ tuyệt đối quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, về phát triển kinh tế số, công nghệ số và về phát triển Chính phủ điện tử. Trong đó, tuân thủ, vận dụng linh hoạt, hiệu quả 06 nhiệm vụ trọng tâm quốc gia được Chính phủ xác định tại Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025 vào trong cung cấp dịch vụ công về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản, gồm: (i) Hoàn thiện môi trường pháp lý; (ii) Phát triển hạ tầng số; (iii) Phát triển các nền tảng số và hệ thống quy mô quốc gia; (iv) Phát triển dữ liệu số quốc gia; (v) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ quốc gia; (vi) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng quốc gia.

2.2. Nghiên cứu, tham mưu và đề xuất việc bổ sung nhiệm vụ lập pháp mới về xây dựng Luật Các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ cần được xác định là nhiệm vụ chính trị được thực hiện nghiêm túc hướng tới xây dựng cơ sở pháp lý, môi trường

pháp lý vừa ổn định, đồng bộ, thống nhất hơn, vừa có tính bao trùm hơn đối với yêu cầu phát triển, hoàn thiện hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm nói chung, đăng ký trực tuyến nói riêng và yêu cầu phát triển của các thiết chế liên quan thuộc hệ thống đăng ký này.

Đồng thời, Chính phủ, Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan khác có liên quan cần luôn quan tâm rà soát, đánh giá và có giải pháp hoàn thiện, khả thi hóa cơ chế pháp lý thúc đẩy hiệu quả của đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm nói chung, biện pháp bảo đảm bằng động sản nói riêng thuộc thẩm quyền lập pháp, lập quy của bộ, ngành, địa phương mình, theo nguyên tắc: Tập trung tháo gỡ khó khăn về thể chế theo hướng cấp nào ban hành cấp đó phải tháo gỡ; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, vận hành đồng bộ theo nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, nhất là về quy hoạch, đầu tư, kinh doanh, đất đai, tài chính, ngân sách, tài sản công, thuế; thị trường tiền tệ, chứng khoán, bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp; mở rộng, nâng cao chất lượng thị trường lao động, thị trường khoa học công nghệ...

Trong yêu cầu về công tác thể chế nêu trên, một trong các nội dung trọng tâm cần được xác định là, bên cạnh bảo đảm sự phát triển nội tại của hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm thì cũng cần phải bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với thể chế về xây dựng Chính phủ điện tử, Tòa án điện tử, số hóa đăng ký tài sản, số hóa công chứng giao dịch, các hoạt động hỗ trợ tư pháp khác cũng như với thương mại điện tử, tài chính số, ngân hàng số...

2.3. Chuyển đổi số trong đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản phải nằm trong tổng thể định hướng và xu thế phát triển của nền kinh tế số, công nghệ số và các chuỗi cung ứng hàng hóa, cung ứng vốn tại Việt Nam và dịch chuyển xuyên biên giới trong hội nhập quốc tế. Xác định chuyển đổi số trong đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản tại Bộ Tư pháp phải đồng bộ với cả các hệ thống trong và ngoài Bộ Tư pháp, phải toàn diện đối với tất cả các loại tài sản bảo đảm (không chỉ động sản thuộc thẩm quyền của các Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản thuộc Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm mà còn đối với tàu bay, tàu biển, chứng khoán đã đăng ký tập trung, bất động sản, khai thác, sử dụng tài nguyên biển) và trên cả 03 phương diện: (i) Hoàn thiện mô hình, phương thức cung cấp dịch vụ công; (ii) Hỗ trợ các chủ thể trong bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và tất cả các dạng thức khách hàng khác; (iii) Quản trị, vận hành, kết nối, chia sẻ hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm và trong quản lý nhà nước.

Trong đó, Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan khác liên quan cần tiếp tục hoàn thiện, phát triển các kết quả đạt được và mở rộng hợp lý phạm vi chuyển đổi số về đăng ký biện pháp bảo đảm nói chung và bằng động sản nói riêng về các nội dung sau:

Một là, nâng mức độ số hóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản lên mức có thể đáp ứng đầy đủ mọi thủ tục, giao dịch trên nền tảng số để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện việc đăng ký, yêu cầu cung cấp thông tin trên nền tảng đa phương tiện; có thể thanh toán phí không bằng tiền mặt một cách linh hoạt bằng mọi phương thức hợp pháp; có khả năng liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu về tài sản bảo đảm với hệ thống trực tuyến của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, với hệ thống giao dịch, hệ thống dữ liệu trong thị trường tài chính, thị trường hàng hóa (các ngân hàng, chủ thể cung ứng vốn khác, trung tâm lưu ký chứng khoán, sàn giao dịch hàng hóa, đăng ký tài sản...); có thể cung cấp báo cáo số liệu tổng hợp có tính phân tích, đánh giá và dự báo theo lĩnh vực, phạm vi tài sản bảo đảm, nghĩa vụ có bảo đảm để dự báo kịp thời hoặc hoạch định kịp thời về giao dịch, thị trường vốn và phát triển kinh tế - xã hội...

Hai là, thực hiện chuyển đổi số đăng ký trong lĩnh vực tài sản khác (tàu bay, tàu biển, chứng khoán đã đăng ký tập trung, bất động sản, khai thác, sử dụng tài nguyên biển) theo cơ chế linh hoạt, áp dụng từng bước theo lĩnh vực, khu vực đã có đủ điều kiện thực tế và pháp lý để thực hiện. Trên cơ sở đó, từng bước thực hiện quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số giữa các hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm về tài sản bảo đảm, giao dịch liên quan và trong quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số với hệ thống Tòa án điện tử, hệ thống thi hành án điện tử, hệ thống công chứng giao dịch, các hoạt động hỗ trợ tư pháp, quản lý nhà nước khác có liên quan.

Ba là, xác định chính sách xây dựng, phát triển nguồn nhân lực trong chuyển đổi số nói chung, cung cấp dịch vụ công về đăng ký biện pháp bảo đảm nói riêng là nội dung có tính bản lề, quan trọng nhất, bao gồm cả công tác quản trị, lãnh đạo, thiết kế thực hiện và sự kết hợp chặt chẽ giữa con người với hệ thống công nghệ.

Bốn là, đầu tư và phát triển hệ thống hạ tầng số đồng bộ, trên nền tảng công nghệ, hệ thống phần mềm có năng lực cao trong đáp ứng yêu cầu phát triển về quản lý, xác lập, thực hiện dịch vụ, giao dịch về kết nối, lưu trữ, xử lý dữ liệu, thông tin, các chức năng về giám sát, bảo đảm an ninh, an toàn mạng.

Hệ thống này cũng phải bảo đảm tính tương thích cao về kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với hệ thống hạ tầng số, hệ thống phần mềm trong các lĩnh vực: Đăng ký biện pháp bảo đảm khác nhau; đăng ký tài sản, công chứng giao dịch, đấu giá, thẩm định giá; giao dịch trong thị trường tài chính, thị trường hàng hóa; tổ tụng Tòa án, tổ tụng

trọng tài, thi hành án và quản lý nhà nước có liên quan, nhất là lĩnh vực quản lý về định danh, địa vị pháp lý của cá nhân, tổ chức.

Năm là, xây dựng và thực hiện các giải pháp đồng bộ, thống nhất, khả thi về chuyển đổi số trong cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, giúp người dân và doanh nghiệp, nhất là các chủ thể cung ứng vốn trên thị trường có được đầy đủ thông tin minh bạch, thuận lợi, kịp thời và an toàn trong xác định tài sản dùng để bảo đảm các khoản vay và trong xác lập, thực hiện hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm nói chung và trên nền tảng số nói riêng.

Sáu là, tăng cường hợp tác quốc tế phù hợp về hệ thống hạ tầng số và hệ thống phần mềm trong đăng ký biện pháp bảo đảm để vừa nâng cao được hiệu quả của hệ thống đăng ký, vừa cập nhật xu thế phát triển mới về công nghệ, kinh tế số, đáp ứng kịp thời, đầy đủ yêu cầu về hội nhập quốc tế, nhất là trong lĩnh vực tài chính, tín dụng, hàng hóa và logistics.

Nguyễn Hồng Hải

Phó Cục trưởng Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Bộ Tư pháp

[1]. Chuyên đề này có tham khảo, sử dụng nội dung bài viết cùng tác giả, “Mảnh ghép” chuyển đổi số giao dịch bảo đảm, Đặc san Toàn cảnh thị trường ngân hàng năm 2022.

(Nguồn: Tạp chí Dân chủ và Pháp luật Kỳ 2 (Số 387), tháng 8/2023)

Tác giả: